

Số: 387 /SVHTTDL-TT

V/v triển khai Thông tư số 18/2015/TT-  
BVHTTDL ngày 31/12/2015 của Bộ Văn hóa,  
Thể thao và Du lịch

Đồng Nai, ngày 23 tháng 3 năm 2016

Kính gửi:

PHÒNG VĂN HÓA VÀ TT HUYỆN ĐỊNH QUẬN	
CÔNG	Số: 77
VĂN	Ngày: 10/3/16
ĐẾN	Chuyên:
	Lưu hồ sơ số:

- Văn phòng Sở;
- Phòng Nghiệp vụ TDTT;
- Thanh Tra Sở;
- Trung tâm Thể dục thể thao;
- Trường Phổ thông Năng khiếu thể thao;
- Phòng Văn hóa – Thông tin các huyện, TX, TP.

Ngày 31/12/2015, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Thông tư số 18/2015/TT-BVHTTDL về việc quy định điều kiện tập luyện và thi đấu môn Ô tô thể thao địa hình. Thông tư có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 3 năm 2016.

Để triển khai Thông tư trên đạt kết quả tốt, Giám đốc Sở yêu cầu các phòng, ban, đơn vị:

**1. Văn phòng Sở:**

- Cập nhật Thông tư số 18/2015/TT-BVHTTDL của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trên trang thông tin điện tử của Sở.

**2. Phòng Nghiệp vụ TDTT Sở:**

- Tham mưu văn bản triển khai Thông tư số 18/2015/TT-BVHTTDL của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tới các phòng, ban, đơn vị có liên quan.

- Tham mưu lãnh đạo Sở thẩm định, cấp phép các doanh nghiệp đủ điều kiện tổ chức tập luyện và thi đấu môn Ô tô thể thao địa hình trên địa bàn tỉnh, theo quy định thông tư 18/2015/TT-BVHTTDL.

- Phối hợp với phòng VH-TT cấp huyện hướng dẫn các doanh nghiệp có tổ chức hoạt động lặn biển thể thao giải trí thực hiện theo Thông tư.

**3. Thanh tra Sở:**

- Kết hợp cùng Phòng Nghiệp vụ TDTT thẩm định các doanh nghiệp tổ chức tập luyện và thi đấu môn Ô tô thể thao địa hình.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra các doanh nghiệp, cơ sở tổ chức tập luyện và thi đấu môn Ô tô thể thao địa hình theo thông tư 18/2015/TT-BVHTTDL.

**4. Trung tâm Thể dục thể thao tỉnh, Trường Phổ thông Năng khiếu thể thao:**

- Triển khai và thực hiện tốt các quy định của Thông tư 18/2015/TT-BVHTTDL của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

**5. Phòng Văn hóa – Thông tin các huyện, TX, TP:**

- Triển khai Thông tư tới đơn vị liên quan tại địa phương và UBND các phường, xã, thị trấn.

- Hướng dẫn các cơ sở, doanh nghiệp tại địa phương tổ chức hoạt động lặn biển thể thao giải trí thực hiện theo Thông tư 18/2015/TT-BVHTTDL.

- Xây dựng kế hoạch, phối hợp phòng, ban tổ chức kiểm tra các cơ sở tổ chức hoạt động lặn biển thể thao giải trí.

Đề nghị các phòng, ban, đơn vị triển khai thực hiện nghiêm túc Thông tư số 18/2015/TT-BVHTTDL. Trong quá trình thực hiện có ý kiến, phản ánh về Phòng Nghiệp vụ Thể dục thể thao, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; điện thoại: 0613.840051.


*(văn bản này đính kèm: Thông tư số 18/2015/TT-BVHTTDL hoặc truy cập trên Website Sở VHTTDL Đồng Nai – mục Văn bản chỉ đạo, điều hành).*

Trân trọng./. *ℓ*

**Nơi nhận :**

- Như trên;
- Bộ VHTTDL;
- UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Công an tỉnh;
- Cảnh sát PC&CC;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- GD và PGD Sở;
- chánh, phó VP Sở;
- Lưu: VT, TT(Cg-25b).

**KT. GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**

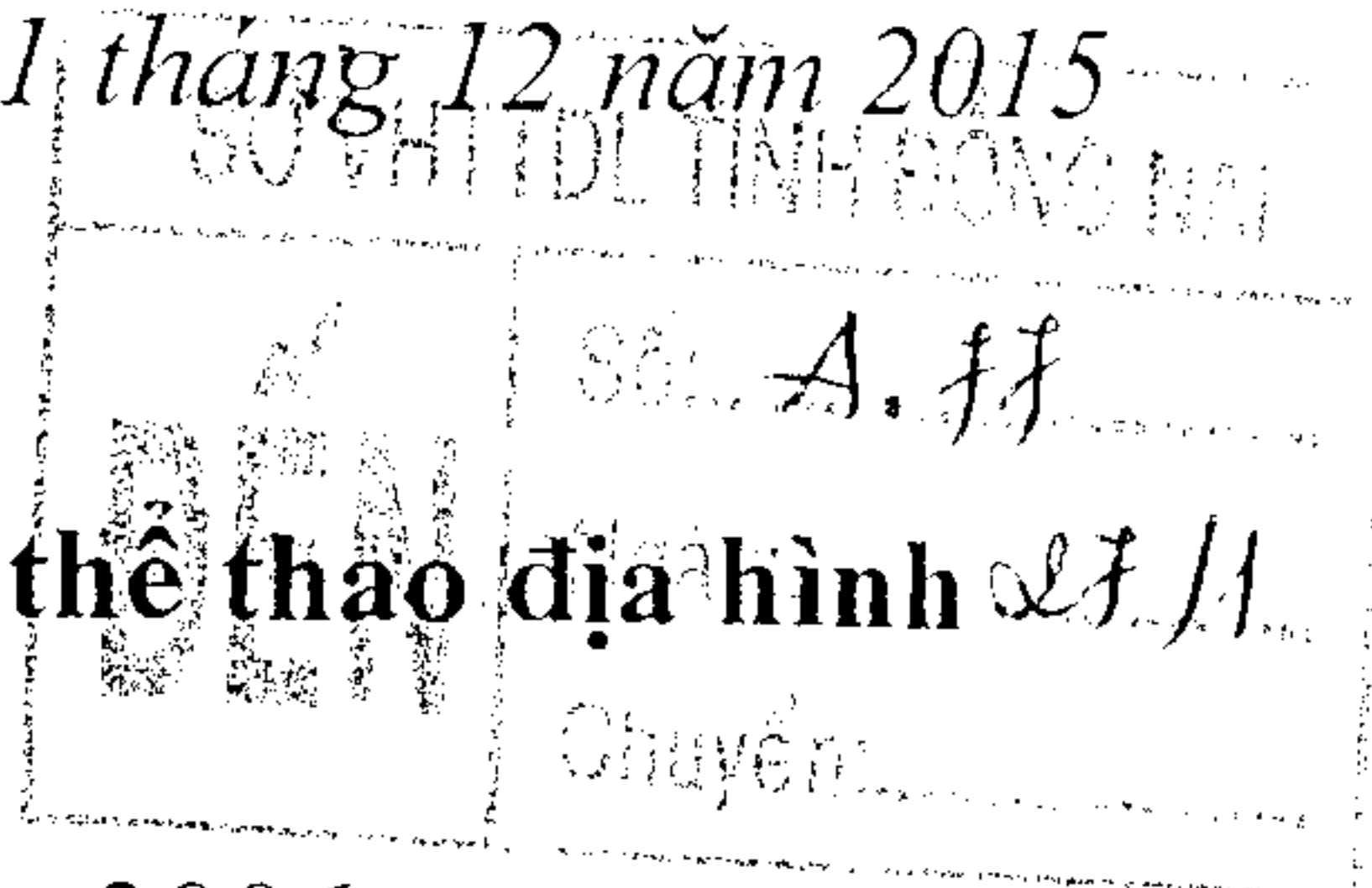


**Nguyễn Xuân Thanh**



Số: 18/2015/TT-BVHTTDL

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2015



## THÔNG TƯ

### Quy định về điều kiện tập luyện và thi đấu môn Ô tô thể thao địa hình

*Căn cứ Luật Thể dục, Thể thao ngày 29 tháng 10 năm 2006;*

*Căn cứ Nghị định số 112/2007/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thể dục, thể thao;*

*Căn cứ Nghị định số 76/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;*

*Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Thể dục thể thao;*

*Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Thông tư quy định về điều kiện tập luyện và thi đấu môn Ô tô thể thao địa hình.*

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư này quy định về điều kiện chuyên môn trong tập luyện và thi đấu môn Ô tô thể thao địa hình.

#### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Thông tư này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân tham gia tổ chức hoạt động tập luyện và thi đấu môn Ô tô thể thao địa hình tại Việt Nam.

#### **Điều 3. Điều kiện chung về địa điểm thi đấu**

1. Có đường đua phù hợp với tính chất và quy mô của giải đấu theo quy định tại Điều 4 của Thông tư này.

2. Địa điểm tổ chức thi đấu phải có khu vực kiểm tra xe, đỗ xe, sửa chữa xe, nhà vệ sinh.

3. Có sơ đồ mặt cắt đường đua đánh dấu các điểm quan trọng trên đường đua; chỉ dẫn chi tiết về các quy tắc giao thông trên đường đua; bản đồ chi tiết khu vực xuất phát, khu vực đích, khu vực thi đấu.

4. Hàng rào bảo vệ khu vực trước vạch đích và sau vạch đích.

5. Hàng rào ngăn cách giữa đường đua và khán giả được đặt cách mép đường đua ít nhất 20 m. Tại những khúc cua của đường đua trên cát, hàng rào ngăn cách giữa đường đua và khán giả phải được đặt cách mép đường đua ít nhất 50m.

6. Có ít nhất 01 xe cứu thương, 01 bác sỹ và 03 y tá; có đủ cơ sở thuốc và dụng cụ để sơ cứu ban đầu.

7. Phải bố trí điểm cấp cứu tại các khu vực nguy hiểm trên đường đua; đảm bảo thuận lợi cho xe cứu thương di chuyển.

8. Có phương án, phương tiện cứu hộ xe thi đấu.

9. Có bình chữa cháy và lực lượng chuyên trách công tác cứu hoả.

10. Đảm bảo an ninh, trật tự, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ tại các địa điểm thi đấu và địa điểm tổ chức các buổi lễ chính thức theo quy định của pháp luật.

11. Địa điểm tổ chức thi đấu phải được đại diện kỹ thuật do tổ chức xã hội nghề nghiệp về Ô tô địa hình thể thao quốc gia hoặc Ban tổ chức giải đấu chỉ định kiểm tra trước 03 ngày kể từ ngày diễn ra hoạt động thi đấu và trong suốt quá trình diễn ra giải đấu. Đại diện kỹ thuật có quyền dừng thi đấu nếu thấy không đảm bảo an toàn cho các thành viên.

#### **Điều 4. Điều kiện về đường đua môn Ô tô thể thao địa hình**

1. Đường đua được làm nhân tạo hoặc dựa vào địa hình tự nhiên theo yêu cầu kỹ thuật và nội dung thi đấu.

2. Có cọc, băng và biển báo hiệu đánh dấu đường đua.

3. Có biển đánh dấu và báo hiệu chướng ngại vật hoặc các khu vực nguy hiểm trên đường đua.

4. Việc tổ chức thi đấu tại đường đua trên địa hình tự nhiên phải tuân theo các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

#### **Điều 5. Điều kiện về trang thiết bị**

1. Có thiết bị liên lạc cho các thành viên tổ chức và điều hành giải.

2. Có phương tiện di chuyển cho các thành viên tổ chức, điều hành và các đội trong quá trình thi đấu.

3. Có trang thiết bị phục vụ bộ phận trọng tài của giải gồm: Bộ đàm, còi, còi báo hiệu, đồng hồ, bảng báo giờ, loa, băng xuất phát, băng đích, thiết bị kiểm tra độ an toàn, kích thước và trọng lượng của các xe thi đấu.

#### **Điều 6. Điều kiện về xe thi đấu**

Tất cả các chủng loại xe trước khi tham gia thi đấu phải được kiểm tra đảm bảo các tiêu chuẩn kỹ thuật sau:

1. Nếu là xe mui trần, mui hở phải có khung chống lật (khung bảo vệ): làm bằng ống có đường kính tối thiểu 30mm và độ dày tối thiểu 3mm với ống thép hoặc 5mm với ống nhôm được hàn hoặc bắt trực tiếp vào khung xe hoặc sàn xe (body) qua ít nhất 6 điểm (tám đế).

- Tám đế có kích thước tối thiểu 100mm x 100mm x 5mm.



- Mỗi tấm đế ở trên và dưới sàn xe được gắn kết với nhau qua ít nhất 4 buloong có tiết diện tối thiểu 10mm.

2. Có bình cứu hoả đặt trong tầm với của vận động viên.

3. Có bộ đồ cứu hộ gồm: 02 Ma-ni (móc chữ C nối giữa cáp và tời); 01 cáp kéo xe dài ít nhất 6m; 01 cáp buộc cây dài ít nhất 3m; 02 đôi găng tay bảo hộ; 01 neo tời; 01 tấm đế cáp có kích thước 50cm x 90cm và trọng lượng ít nhất 2 kg; bộ đồ sửa xe.

4. Có móc kéo trước và sau của xe chịu được lực kéo tối thiểu 3000kg.

5. Có tời chịu được lực kéo tối thiểu 3628kg.

6. Lớp xe có đường kính tối đa 42 inch (1008mm), còn ít nhất 80% chiều cao gai lốp. Các xe không được sử dụng bánh xe cuốn xích, bánh xe kim loại hoặc các loại lốp đặc chủng cho các loại máy nông cụ, máy lâm nghiệp, máy kéo, máy công trình.

7. Có các trang thiết bị sơ cấp cứu.

8. Đảm bảo các tiêu chuẩn kỹ thuật khác theo quy định của Điều lệ giải.

#### **Điều 7. Vận động viên tham gia thi đấu**

1. Có giấy chứng nhận đủ sức khỏe thi đấu thể thao của cơ sở y tế có thẩm quyền theo quy định của Điều lệ giải.

2. Có giấy phép lái xe hợp lệ hạng B1 hoặc tương đương trở lên.

3. Phải tham gia bảo hiểm tai nạn trong quá trình tham dự giải.

4. Khi thi đấu, vận động viên phải đeo dây đai an toàn, đi găng tay, đội mũ bảo hiểm đạt tiêu chuẩn Việt Nam, mang giày cao cổ trên mắt cá chân.

#### **Điều 8. Điều kiện về trọng tài**

1. Trọng tài điều hành các giải thi đấu môn Ô tô thể thao địa hình cấp quốc gia giải phải được Tổng cục Thể dục thể thao hoặc tổ chức xã hội nghề nghiệp về ô tô địa hình thể thao quốc gia triệu tập.

2. Đối với các giải thi đấu do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức, trọng tài điều hành giải phải được tổ chức xã hội nghề nghiệp về ô tô địa hình địa phương, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Sở Văn hóa, Thể thao) tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương triệu tập.

#### **Điều 9. Điều kiện tập luyện môn Ô tô thể thao địa hình**

1. Người tham gia tập luyện môn Ô tô thể thao địa hình phải đảm bảo các điều kiện theo quy định tại khoản 2, khoản 4 Điều 7 của Thông tư này.

2. Xe ô tô dùng để tập luyện phải đảm bảo các điều kiện quy định tại Khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6 và 7 Điều 6 của Thông tư này.

3. Hoạt động tập luyện môn Ô tô thể thao địa hình phải đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật về giao thông đường bộ, an ninh trật tự và vệ sinh môi trường nơi tập luyện.

## **Điều 10. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân**

Tổ chức, cá nhân đứng ra tổ chức giải thi đấu Ô tô thể thao địa hình có trách nhiệm:

1. Đảm bảo các điều kiện chuyên môn theo quy định của Thông tư này.
2. Báo cáo hoặc xin phép tổ chức bằng văn bản với cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa, thể thao và du lịch theo quy định của pháp luật.
3. Báo cáo kết quả tổ chức thi đấu cho cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa, thể thao và du lịch theo quy định của pháp luật sau khi kết thúc thi đấu.

## **Điều 11. Tổ chức thực hiện**

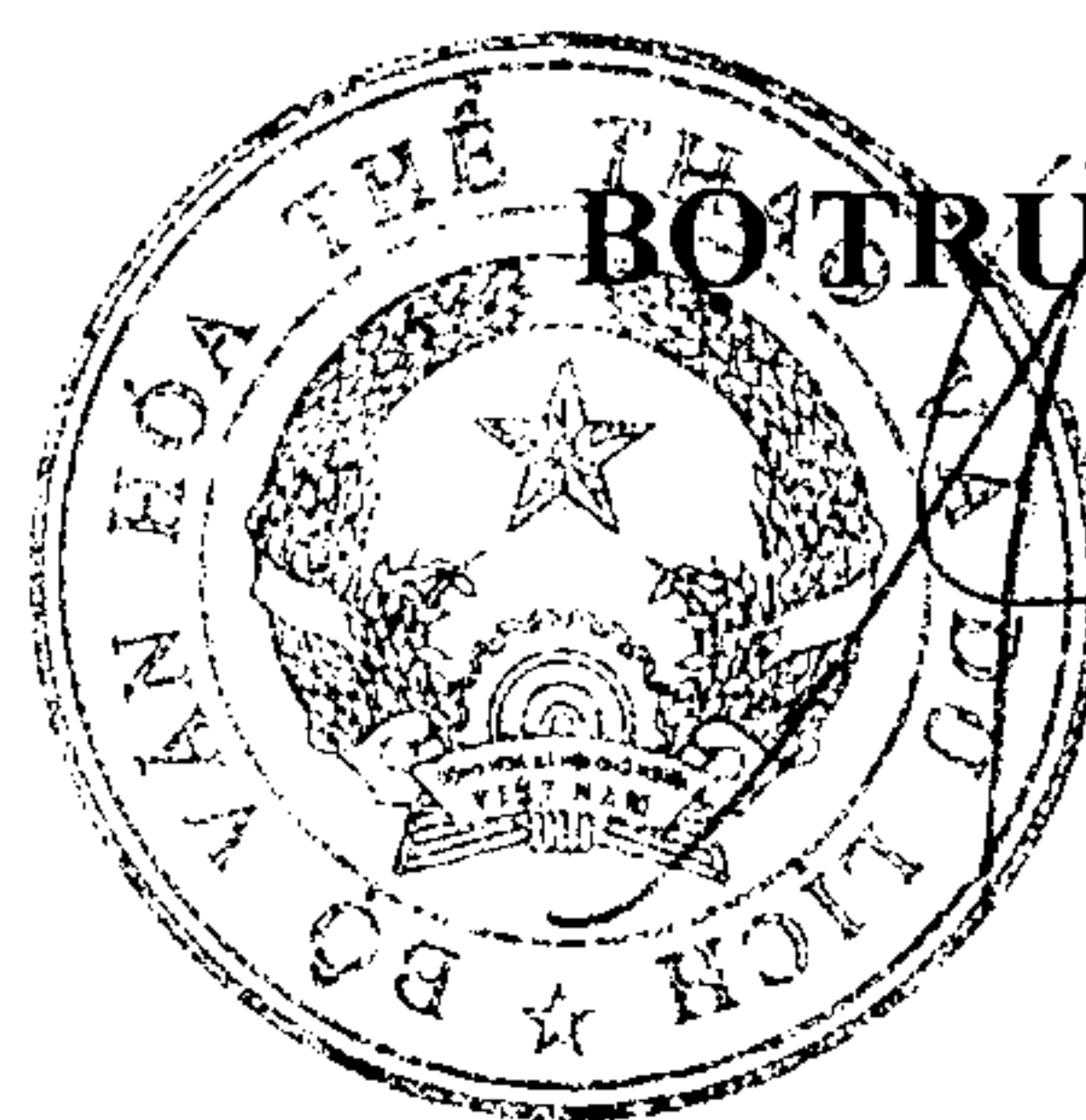
1. Tổng cục Thể dục thể thao có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Thông tư này.
2. Thanh tra Văn hóa, Thể thao và Du lịch thanh tra, xử lý theo thẩm quyền đối với các tổ chức, cá nhân khi tổ chức tập luyện và thi đấu môn Ô tô thể thao địa hình vi phạm các quy định tại Thông tư này.
3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Sở Văn hóa và Thể thao) các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm tổ chức thực hiện Thông tư này.

## **Điều 12. Hiệu lực thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 3 năm 2016.
2. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, đề nghị các cơ quan tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để nghiên cứu, kịp thời giải quyết. /

### **Nơi nhận:**

- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Tòa án Nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát Nhân dân tối cao;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Công báo; Website Chính phủ;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng Bộ VHTTDL;
- Các Tổng cục, Cục, Vụ, đơn vị trực thuộc Bộ VHTTDL;
- Sở VHTTDL các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Lưu: VT, TCTDĐT, T (400).



**BỘ TRƯỞNG**

**Hoàng Tuấn Anh**